TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 24-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tạo và ông Trần Quang Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Lý - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 12/7/2024, đối với bị cáo:

Mai Văn T, sinh ngày 20/12/1988; tại: xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn Q, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn P và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ Phạm Thị H (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2023 đến ngày 05/01/2024 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Mai Văn P, sinh năm 1955; nơi cư trú: thôn Q, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27/12/2023, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma tuý nên Mai Văn T lấy gói ma tuý cất giấu ở giường ngủ ra rồi lấy một lượng

ma tuý cho vào trong 02 gói nilon trong suốt, để vào trong 01 phong bì thư. Số ma tuý còn lại T cất giấu dưới tấm ga trải giường của mình rồi điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Hon da, loại Wave, màu đen, biển kiểm soát 38K1-608.05 đi vào xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch để rủ bạn cùng sử dụng. T điều khiển xe đi qua Đèo Ngang khoảng 300m thuộc địa phận thôn Vịnh Sơn, xã Quảng Đông rồi quay xe lại theo hướng Hà Tĩnh và dừng xe sát lề đường bên phải theo hướng Nam-Bắc. Khi đang chuẩn bị liên hệ với bạn tại xã Quảng Đông để sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ ở bàn tay trái 01 phong bì thư, bên trong có chứa 02 túi nilon trong suốt, trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng. Khám xét chỗ ở của Mai Văn T thu giữ 01 túi nilon trong suốt, kích thước (9x5,5), bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai nhận toàn bộ chất tinh thể màu trắng bị phát hiện, thu giữ là ma tuý dạng đá, T cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ:

- 01 (một) Xe mô tô, biển kiểm soát 38K1-608.05, nhãn hiệu Honda, loại Wave, số khung RLHJA3923MY288112, số máy JA39E2413392, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XSMAX, IMEl 357273099198907, máy củ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi 57/KL-KTHS, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong chứa 5,45 gam (năm phẩy bốn mươi lăm gam) ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 chứa trong túi nilong trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã tiến hành xử lý trả lại xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38K1-608.05 cho ông Mai Văn P, đối với vật chứng còn lại được chuyển xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số: 57/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận:

- Mẫu kí hiệu A1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,14g (không phẩy mười bốn gam);

- Mẫu kí hiệu A2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,146g (không phẩy một trăm bốn mươi sáu gam);

- Mẫu kí hiệu A3 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 5,639g (năm phẩy sáu trăm ba mươi chín gam);

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo đã tàng trữ trái phép là 5,925g (năm phẩy chín trăm hai mươi lăm gam).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSQT ngày 02 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù;

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XSMAX, IMEl 357273099198907, máy củ đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi 57/KL-KTHS, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong chứa 5,45 gam (năm phẩy bốn mươi lăm gam) ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 chứa trong túi nilong trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói.

Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn T đã thừa nhận và thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 19 giờ ngày 27/12/2023, Mai Văn T lấy gói ma tuý cất giấu ở giường ngủ ra rồi lấy một lượng ma tuý cho vào trong 02 gói nilong trong suốt, để vào trong 01 phong bì thư. Số ma tuý còn lại T cất giấu

dưới tấm ga trải giường của mình rồi điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Hon da, biển kiểm soát 38K1-608.05 đi vào xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch để rủ bạn cùng sử dụng. Khi đang chuẩn bị liên hệ với bạn để sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ các vật chứng có liên quan. Khám xét chỗ ở của Mai Văn T thu giữ 01 túi nilong trong suốt, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai nhận chất tinh thể màu trắng bị phát hiện, thu giữ là ma tuý dạng đá, T cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội trên của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng 5,925g. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Mai Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Theo quy định tại Danh mục IIC, ban hành kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy dược sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, do vậy mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy này đều phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy mang lại nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu, mục đích bản thân nên đã coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần quyết định một hình phạt tương xứng đối với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra. Nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và quy tắc của cuộc sống, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố là người có công, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo.

[5] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Đối với khai nhận của bị cáo về việc nhờ đối tượng tên Phước ở Sài Gòn, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể mua hộ ma túy thông qua cuộc gọi nhóm Messenger rồi gửi theo xe khách cho bị cáo. Sau khi nhận được ma tuý, bị cáo thoát nhóm, huỷ kết bạn với Phước, không biết biển số xe khách đã giao hàng. Quá trình điều tra không chứng minh được tội phạm, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này, do vậy không có căn cứ, không có cơ sở xử lý.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ vật chứng liên quan để điều tra và đã tiến hành xử lý trả lại xe mô tô, biển kiểm soát 38K1-608.05 cho ông Mai Văn P theo quy định của pháp luật. Đến tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XSMAX, IMEl 357273099198907, máy củ, đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi 57/KL-KTHS, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong chứa 5,45 gam (năm phẩy bốn mươi lăm gam) ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 chứa trong túi nilong trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói. Xác định, đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng để liên lạc, mua chất ma tuý, vật chứng thuộc trường hợp vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 27/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Văn T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/7/2024) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XSMAX, IMEl 357273099198907, máy củ đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi 57/KL-KTHS, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong chứa 5,45 gam (năm phẩy bốn mươi lăm gam) ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định của mẫu ký hiệu A3 chứa trong túi nilong trong suốt và toàn bộ vỏ bao gói.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; NCQL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực